

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C, TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HS-ST

Ngày: 17/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH T**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Kim Ngọc Giàu**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông **Phạm Hùng Thái** – Hiệu trưởng Trường Trung Cấp Kỹ Thuật Nghiệp Vụ C.
 - + Ông **Nguyễn Phước Tường** – Cán bộ hưu trí.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Kim Liêu** - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T tham gia phiên tòa:* Bà **Trần Hương Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Đông H (T), sinh ngày 12/9/2001, tại T.

- Nơi cư trú: Số 77, Tổ 3, ấp Khu Phố C, xã H, huyện C, tỉnh T.
- Nghề nghiệp: Học sinh.
- Trình độ văn hoá: 12/12.
- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
- Con ông Huỳnh Ngọc C, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973.

- Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Không.

Bị cáo bị khởi tố điều tra tại ngoại.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* ***Đại diện theo pháp luật cho bị cáo:*** Ông **Huỳnh Ngọc C**, sinh năm 1970 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 77, Tổ 3, ấp Khu Phố C, xã H, huyện C, tỉnh T.

* ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Luật sư L– Văn phòng Luật sư H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T (Có mặt).

* **Bị hại:** Anh **Trương Tấn P**, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 81, Tổ 3, ấp Khu Phố C, xã H, huyện C, tỉnh T.

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông **Huỳnh Ngọc C**, sinh năm 1970 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 77, Tổ 3, ấp Khu Phố C, xã H, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Đông H và anh Trương Tấn P là hàng xóm, nhà ở sát nhau. Do trước đó, bị cáo nhìn thấy anh P có sử dụng laptop và Ipad nên nảy sinh ý định trộm cắp để sử dụng. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/02/2019, lợi dụng lúc nhà anh P không có người, bị cáo đem theo 01 cây tua vít (*vít bake*) cán màu vàng đen leo lên mái nhà anh P, dùng tua vít vặn ốc làm bung khoen ổ khóa khung sắt dẫy lỗ trống trên mái nhà thông với cầu thang xuống nhà. Sau khi vào nhà anh P, bị cáo đi đến phòng khách lấy 01 laptop hiệu HP màu xám đen loại 14,5inch đang để trên bàn sát tường rồi đem để trên bàn ở lối đi trước cửa 02 phòng ngủ. Do cửa phòng ngủ bị khóa, bị cáo đến nhà bếp lấy 01 con dao bằng kim loại (*loại dao Thái Lan*) cạy cửa phòng ngủ của anh P đi vào lục tìm trong túi da màu đen (*loại túi đeo chéo*) đang treo trên tường lấy trộm 01 tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 1.000 won và 01 tờ tiền Venezuela mệnh giá 100 Boliva, tiếp tục bị cáo lấy trộm dây sạc pin máy laptop và 04 chai nước hoa đã

qua sử dụng gồm: 01 chai hiệu Dior; 01 chai hiệu Hypnose; 01 chai hiệu Black Extreme; 01 chai hiệu CK Free đang để trên bàn, sau đó bị cáo lấy 01 túi xách da nhỏ treo trên tường rồi bỏ những tài sản vừa lấy vào, bị cáo tiếp tục lấy trộm 01 ipad 5 màu vàng gold để trên bàn gỗ, tháo ốp lưng của máy bỏ lại, cầm trên tay rồi quay ra bàn ở lối đi trước cửa 02 phòng ngủ lấy laptop hiệu HP màu xám đen cầm trên tay chung với Ipad. Bị cáo bỏ con dao dùng để cạy cửa lại nhà bếp rồi đi theo đường mà trước đó bị cáo vào để đi về nhà, bị cáo cất giấu tài sản trộm được trong phòng ngủ của mình.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/02/2019, do ipad bị khóa mật khẩu, còn laptop thì bị hư bàn phím nên bị cáo điều khiển xe gắn máy biển số 63AN – 04825 của bị cáo đem đến cửa hàng điện thoại di động M ở ấp 5, xã P, huyện C, tỉnh T do anh Dương Minh T làm chủ để mở khóa ipad và sửa laptop. Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, anh P dùng điện thoại di động sử dụng phần mềm định vị tìm thì phát hiện ipad của anh đang ở tại cửa hàng của anh T nên báo Công an xã H, huyện C, tỉnh T. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đến cửa hàng M lấy tài sản thì bị Công an bắt giữ cùng tang vật, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKS, ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T truy tố bị cáo Huỳnh Đông H về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và thời gian thử thách theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 01 laptop hiệu HP màu xám đen loại 14,5 inch; 01 dây sạc pin máy laptop; 01 ipad 5 đời 2017 màu vàng gold; 01 chai nước hoa hiệu Dior loại 100ml đã qua sử dụng; 01 chai nước hoa hiệu Hypnose loại 50ml đã qua sử dụng; 01 chai nước hoa hiệu Black Extreme loại 100ml đã qua sử dụng; 01 chai nước hoa hiệu CK Free loại 100ml đã qua sử dụng; 01 tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 1.000 won; 01 tờ tiền Venezuela mệnh giá 100 Boliva; 01 túi xách da không có hiệu; 01 xe gắn máy biển số 63AN-04825; 01 chứng minh nhân dân tên Huỳnh Đông Hồ; 01 giấy đăng ký xe 63AN-04825. Ngày 04/3/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả các tài sản thu giữ lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- 01 tua vít (vít bake) dài khoảng 30cm cán màu vàng đen; 01 ba lô màu xanh đen là vật chứng sử dụng trong việc phạm tội xét không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- Tiền Việt Nam 1.980.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với con dao bằng kim loại (*loại dao Thái Lan*) Huỳnh Đông H dùng để cạy cửa phòng ngủ của anh Trương Tấn P, do trong quá trình sử dụng gia đình anh P đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố. Tuy nhiên về mức hình phạt cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, dễ bị tác động tiêu cực bên ngoài. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế, mẹ bị cáo bị bệnh ung thư. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Đồng thời xem xét áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 do

bị cáo có thành tích học tập có giấy khen. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của đề nghị Viện kiểm sát.

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo xác định khi trộm cắp tài sản đem về cất giấu trong phòng ngủ trong nhà bị cáo thì khi đó cha bị cáo còn thức nhưng không biết sự việc bị cáo cất giấu tài sản trộm. Và khi bị cáo lấy xe gắn máy biển số 63AN-04825 đi sửa laptop và mở khóa ipad thì cha bị cáo là ông C không hay biết, mục đích bị cáo sửa laptop và mở khóa ipad để sử dụng không có ý định bán tài sản đã lấy trộm. Bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo tiếp tục được đi học.

- Đại diện theo pháp luật cho bị cáo đồng thời cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Ngọc C: Xác định khi bị cáo cất giấu tài sản trộm được trong phòng ngủ ông không hay biết. Sau khi biết sự việc ông đã lấy những tài sản cất giấu giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè. Việc bị cáo lấy xe ông đi sửa laptop và ipad trộm được ông không hay biết; ông xác định đã nhận lại xe, không có yêu cầu gì khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cam kết quản lý giáo dục bị cáo không tái phạm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo; đại diện theo pháp luật của bị cáo; bị hại; luật sư bào chữa cho bị cáo trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Và tại phiên tòa bị cáo; đại diện theo pháp luật của bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; luật sư bào chữa cho bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Đối với bị hại Trương Tấn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ của bị hại P nên sự vắng mặt của bị hại P không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai trong quá trình điều tra của bị hại vắng mặt.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Do thấy nhà anh Trương Tấn P là hàng xóm của bị cáo thường khóa cửa và biết anh P có sử dụng máy laptop nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm để sử dụng cá nhân. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/02/2019 bị cáo mang theo 01 tua vít có cán màu vàng đen dài khoảng 30cm leo lên cột phía sau nhà chuyển qua nhà anh P, bị cáo dùng tua vít mở 02 con ốc vận của nắp đẩy cầu thang rồi đột nhập xuống nhà. Bị cáo trộm 01 laptop hiệu HP màu xám đen loại 14,5 inch; 01 dây sạc pin máy laptop; 01 ipad 5 đời 2017 màu vàng gold; 01 chai nước hoa hiệu Dior loại 100ml đã qua sử dụng; 01 chai nước hoa hiệu Hypnose loại 50ml đã qua sử dụng; 01 chai nước hoa hiệu Black Extreme loại 100ml đã qua sử dụng; 01 chai nước hoa hiệu CK Free loại 100ml đã qua sử dụng; 01 tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 1.000 won; 01 tờ tiền Venezuela mệnh giá 100 Boliva; 01 túi xách da không có hiệu.

Theo kết luận về việc định giá tài sản số 24/KLĐG-TTHS, ngày 25/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C xác định: 01 laptop hiệu HP màu xám đen loại 14,5 inch và dây sạc pin trị giá 1.600.000 đồng; 01 ipad 5 đời 2017 màu vàng gold trị giá 5.700.000 đồng; 1.000 won tiền Hàn Quốc trị giá 20.740 đồng; 100 Boliva tiền Venezuela trị giá 0 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.320.740 đồng.

Đối với 01 chai nước hoa hiệu Dior loại 100ml đã qua sử dụng; 01 chai nước hoa hiệu Hypnose loại 50ml đã qua sử dụng; 01 chai nước hoa hiệu Black Extreme loại 100ml đã qua sử dụng; 01 chai nước hoa hiệu CK Free loại 100ml đã qua sử dụng và 01 túi xách da nhỏ không rõ nhãn hiệu không có cơ sở định giá nên Hội đồng định giá không xác định được giá trị.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích chiếm đoạt bằng được tài sản của người khác để sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo là táo bạo liều lĩnh có dự mưu từ trước, bị cáo biết anh Phát thường khóa cửa đi vắng nên bị cáo leo lên cột phía sau nhà chui qua nhà anh Phát, dùng tua vít mở 02 con ốc vặn của nắp đập cầu thang rồi đột nhập xuống nhà. Hành vi của bị cáo gây lo ngại trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị cáo mới 17 tuổi 04 tháng 29 ngày, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên quyết định hình phạt phải đảm bảo nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Khoản 1 Điều 91 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt: không tiền án, không tiền sự, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 04 tháng 29 ngày, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Sau khi xem xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo còn đi học nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội nhưng vẫn có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào Điều 91 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017, do bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ là phù hợp nên được chấp nhận. Tuy nhiên, tình tiết giảm nhẹ luật sư đề nghị áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo là không phù hợp nên Hội đồng xét xử xét không chấp nhận vì thành tích học tập của bị cáo chỉ là học sinh tiến tiến. Do đó mức án mà luật sư đề nghị đối với bị cáo là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 01 laptop hiệu HP màu xám đen loại 14,5 inch; 01 dây sạc pin máy laptop; 01 ipad 5 đời 2017 màu vàng gold; 01 chai nước hoa hiệu Dior loại 100ml đã qua sử dụng; 01 chai nước hoa hiệu Hypnose loại 50ml đã qua sử dụng; 01 chai nước hoa hiệu Black Extreme loại 100ml đã qua sử dụng; 01 chai nước hoa hiệu CK Free loại 100ml đã qua sử dụng; 01 tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 1.000 won; 01 tờ tiền Venezuela mệnh giá 100 Boliva; 01 túi xách da không có hiệu; 01 xe gắn máy biển số 63AN-04825; 01 chứng minh nhân dân tên Huỳnh Đông Hồ; 01 giấy đăng ký xe 63AN-04825. Ngày 04/3/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả các tài sản thu giữ lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- 01 tua vít (vít bake) dài khoảng 30cm cán màu vàng đen; 01 ba lô màu xanh đen không có hiệu là vật chứng bị cáo sử dụng trong việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

- Tiền Việt Nam 1.980.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với con dao bằng kim loại (*loại dao Thái Lan*) Huỳnh Đông H dùng để cạy cửa phòng ngủ của anh Trương Tấn P, do trong quá trình sử dụng gia đình anh P đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Tại phiên tòa cả bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Chương đều xác định việc bị cáo cất giấu tài sản trộm được trong phòng ngủ ông Chương không hay biết. Sau khi biết sự việc ông C đã lấy những tài sản cất giấu giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C. Và việc bị cáo lấy xe ông C đi sửa laptop và ipad trộm được ông C cũng không hay biết, mục đích bị cáo sửa laptop và ipad trộm được là để sử dụng không đem bán nên loại bỏ tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với ông C.

[10] Về án phí:

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo là người đủ 16 tuổi nên không được miễn án phí. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

- Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Khoản 1, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Đông H (T) phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Huỳnh Đông H (T) cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh T giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban xã H, huyện C, tỉnh T trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho

hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 tua vít (vít bake) dài khoảng 30cm cán màu vàng đen; 01 ba lô màu xanh đen không có hiệu.

- Trả lại cho bị cáo Tiền Việt Nam 1.980.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 003748 ngày 31/5/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

Tất cả vật chứng, tài sản trên hiện do Chi Cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31 tháng 5 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện C).

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

Bị cáo Huỳnh Đông H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo; Đại diện theo pháp luật của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*ngày 17/7/2019*). Riêng đối bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh T xét xử phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án

dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- VKSND tỉnh T;
- TAND tỉnh T;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

NGUYỄN KIM NGỌC GIÀU

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA